

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp hàng hóa và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
 - Tiến độ cung cấp hàng hóa;
 - Yếu tố thân thiện môi trường và người sử dụng;
 - Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
 - Các yếu tố cần thiết khác.

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.



Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| STT | Tiêu chuẩn đánh giá | Tiêu chuẩn đánh giá | |
|----------|--|-------------------------|--|
| | | Đạt | Không đạt |
| 1 | Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ | | |
| 1.1 | Có cam kết, đề xuất kỹ thuật, tài liệu kỹ thuật minh chứng đáp ứng các yêu cầu chung về hàng hoá theo quy định tại mục 1.2.1, Chương V, E-HSMT | Có đầy đủ | Không đáp ứng một trong các tiêu chí trên. |
| 1.2 | Có cam kết, đề xuất kỹ thuật, tài liệu kỹ thuật minh chứng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật chi tiết của hàng hoá theo quy định tại mục 1.2.2, Chương V, E-HSMT. | Có đầy đủ | Không đáp ứng một trong các tiêu chí trên. |
| 1.3 | Có cam kết, đề xuất kỹ thuật, tài liệu kỹ thuật minh chứng đáp ứng các yêu cầu khác theo quy định tại mục 1.3, Chương V, E-HSMT. | Có đầy đủ | Không đáp ứng một trong các tiêu chí trên. |
| 1.4 | Nhà thầu cung cấp Bảng thông số kỹ thuật sản phẩm do nhà sản xuất (Technical datasheet) bao gồm tất cả các thông số như mục 1.2.2 Chương V, E-HSMT (bản dịch thuật sang tiếng Việt). | Có đầy đủ | Không đáp ứng một trong các tiêu chí trên hoặc sai lệch vượt quá mức cho phép nếu có quy định sai lệch |
| 2 | Tiến độ cung cấp hàng hóa | | |
| | Có cam kết tổ chức và hoàn thành gói thầu trong thời gian ≤ 10 ngày | Có cam kết bằng văn bản | Không đáp ứng yêu cầu |
| 3 | Uy tín nhà thầu | | |
| | - Nhà thầu cam kết không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu cam kết không có trường | Có đầy đủ cam kết | Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | <p>hợp nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</p> <p>- Nhà thầu cam kết không có trường hợp nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.</p> <p>- Nhà thầu cam kết đến thời điểm đóng thầu, tất cả các hợp đồng tương tự trước đó đều được đánh giá đảm bảo chất lượng; cam kết chất lượng hàng hóa đã được sử dụng đều đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của hợp đồng đã ký kết.</p> | | |
| | <p>Kết luận</p> | | |
| | <p>- Đạt: Có và đáp ứng tất cả các nội dung trên</p> <p>Nhà thầu phải đáp ứng tất cả các yêu cầu kỹ thuật trên (“tiêu chí đạt / không đạt”) để được đưa vào danh sách Nhà thầu đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật.</p> <p>Có thể yêu cầu thử mẫu trước khi ký hợp đồng nếu hàng hóa có tính đặc thù cao</p> <p>- Không đạt: Không có hoặc không đáp ứng ít nhất 01 nội dung các các tiêu chí</p> | | |

